

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022 DS-ST

Ngày: 18-8-2022

V/v “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Khánh.

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Thanh Hải.

- Ông Ngô Văn Cường.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Văn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Kim Chi.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 101/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* ” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2021/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 88/2022/QĐST - DS ngày 28/7/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phương Đông.

Địa chỉ: Số 45, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tường Văn – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Phương Đông – Phòng giao dịch Châu Đốc.

Có ông Đỗ Duy Kh, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số 104 đường Tôn Đức Thắng, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang – Chuyên viên thu hồi nợ - RB(XLN) đại diện uỷ quyền (*Giấy uỷ quyền số: 02/2021/GUQ-PGDCTĐ ngày 18/6/2021*).

- Bị đơn:

- Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1987;

- Bà Lê Thị Thanh G, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Tổ 8, ấp V, xã T, huyện Tịnh Biên, An Giang.

(Ông Kh có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Th, bà G vắng mặt lần 2 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 6 năm 2021, bản tự khai và trong quá trình tố tụng, đại diện uỷ quyền của nguyên đơn ông Đỗ Duy Kh trình bày:

Ngân hàng TMCP Phương Đông (*sau đây gọi tắt là Ngân hàng Phương Đông*) có cho ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G vay 01 hợp đồng tín dụng cụ thể chấp như sau:

Hợp đồng tín dụng số: 5019/2018/PGB/HĐTD ngày 21/5/2018 và khế ước nhận nợ - khách hàng cá nhân số: 5019/2018/PGB/KUNN – CN ngày 22/5/2018. Do ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G cùng ký với Ngân hàng Phương Đông.

+ Số tiền vay: 200.000.000 đồng.

+ Thời hạn vay 84 tháng.

+ Mục đích vay tiêu dùng.

+ Phương thức trả: Lãi và gốc hàng tháng.

+ Lãi suất trong hạn: 12,1666%/năm cố định trong 06 tháng đầu. Từ tháng thứ 7 bằng lãi suất tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ do OCB công bố + biên độ tối thiểu 4,2583%/năm. Áp dụng lãi suất cho vay thả nổi được điều chỉnh lãi suất định kỳ 06 tháng/lần.

Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Để đảm bảo cho hợp đồng vay nêu trên ông Th và bà G thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền kề với đất.

Trong quá trình thanh toán thực hiện hợp đồng ông Th, bà G trả nợ gốc được 64.800.000 đồng, trả nợ lãi 45.529.241 đồng. Tổng nợ gốc và nợ lãi đã trả là 110.329.241 đồng.

Về yêu cầu: Ông Kh yêu cầu ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G có trách nhiệm trả số tiền 178.178.930 (*một trăm bảy mươi tám triệu một trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm ba mươi*) đồng, trong đó nợ gốc: 135.200.000 đồng; nợ lãi: 42.978.930 đồng cho Ngân hàng Phương Đông trong đó bao gồm nợ gốc, nợ lãi tạm tính đến ngày 18/8/2022 (*ngày xét xử sơ thẩm*) và tiếp tục chịu lãi phát sinh theo quy định tại các hợp đồng đã ký. Đồng thời duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số: 0050/2016/BĐ ngày 02/3/2016 và hợp đồng sửa đổi bổ sung 0050/2016/SĐBS – 01 ngày 21/5/2018 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị đơn: Ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án triệu tập ông Th, bà G đến tham dự phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Th, bà G vắng mặt không lý do.

Tại phiên Toà Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

- *Thẩm phán:* Được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tổ chức hòa giải, thu thập chứng cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên Thẩm phán đề án trình hạn xét xử theo khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa:* Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa sơ thẩm đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử; thư ký ghi biên bản phiên tòa đúng chức năng nhiệm vụ.

- *Người tham gia tố tụng:* Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chấp hành chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- + Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.
- + Buộc ông Th, bà G chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Ngân hàng Phương Đông khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G, bị đơn ông Phương và bà G cư trú tổ 8, ấp V, xã T, huyện Tịnh Biên, An G. Căn cứ vào các Điều 26, 35, và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Toà án nhân dân huyện Tịnh Biên thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] *Về việc vắng mặt của các đương sự:*

Anh Đỗ Duy Kh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án tổng đạt hợp lệ cho ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa lần thứ nhất và giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bị đơn ông Phương và bà G. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Phương và bà G vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về quan hệ pháp luật:*

Tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Phương Đông và ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G là tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản tài sản*”.

[4] *Về nội dung:*

Hợp đồng cấp tín dụng số: 5019/2018/PGB/HĐTD ngày 21/5/2018 và khế ước nhận nợ - khách hàng cá nhân số: 5019/2018/PGB/KU'NN – CN ngày 22/5/2018 giữa Ngân hàng Phương Đông với ông Th, bà G được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, hình thức và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên là hợp đồng hợp pháp.

Ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G đã nhận tiền giải ngân từ Ngân hàng Phương Đông, ông Th, bà G cũng đã thực hiện một phần nghĩa vụ trả nợ gốc 64.800.000 đồng; nợ lãi 45.529.241 đồng. Tổng nợ gốc và nợ lãi trả được 110.329.241 đồng cho phía Ngân hàng Phương Đông. Theo hợp đồng tín dụng được hai bên ký kết, bên vay có nghĩa vụ trả nợ theo phương thức trả vốn gốc và nợ lãi định kỳ hàng tháng/lần cho bên cho vay. Tuy nhiên phía ông Th, bà G không thực hiện đúng thỏa thuận, Đại diện Ngân hàng Phương Đông cũng nhiều lần gặp trực tiếp thông báo cho ông Th bà G về trách nhiệm trả nợ nhưng ông Th, bà G không thực hiện nên đã vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng quyền của bên cho vay. Nay Ngân hàng Phương Đông khởi kiện yêu cầu ông Th, bà G trả số tiền nợ gốc còn lại là 135.200.000 đồng và tiền lãi 42.978.930 đồng. Tổng nợ gốc và nợ lãi 178.178.930 (*một trăm bảy mươi tám triệu một trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm ba mươi*) đồng; tạm tính đến ngày 18/8/2022 (*ngày xét xử sơ thẩm*) là có căn cứ chấp nhận phù hợp với quy định tại Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, tham gia hòa giải, công khai chứng cứ cũng như tham gia phiên Tòa nhưng vắng mặt không lý do, không chứng minh đã trả cho Ngân hàng Phương Đông bao nhiêu tiền là từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của mình.

[5] Xét yêu cầu của đại diện nguyên đơn ông Đỗ Duy Kh yêu cầu ông Th, bà G trả số tiền nợ gốc, nợ lãi 178.178.930 (*một trăm bảy mươi tám triệu một trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm ba mươi*) đồng; tính đến ngày 18/8/2022 và phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi ông Th, bà G thanh toán xong các khoản nợ Ngân hàng Phương Đông và đồng thời duy trì hợp đồng thế chấp để đảm bảo cho việc thi hành án là có căn cứ.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật tố tụng và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận

[7] *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Do yêu cầu của Ngân hàng Phương Đông được chấp nhận toàn bộ nên Ngân hàng Phương Đông không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Th, bà G vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 317, 318, 320, 322, 323, 463, 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các Điều 26, 35, Điều 39, 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đông.

Buộc ông Đỗ Văn Th và bà Lê Thị Thanh G cùng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền 178.178.930 (*một trăm bảy mươi tám triệu một trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm ba mươi*) đồng, trong đó nợ gốc: 135.200.000 đồng; nợ lãi: 42.978.930 đồng; tạm tính đến ngày 18/8/2022 (*ngày xét xử sơ thẩm*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Th, bà G còn phải trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông tiền lãi phát sinh từ ngày 19/8/2022 cho đến khi thanh

toán xong nợ theo mức lãi suất được quy định tại hợp đồng tín dụng số: 5019/2018/PGB/HĐTD ngày 21/5/2018.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 0050/2016/BĐ ngày 02/3/2016 và hợp đồng sửa đổi bổ sung 0050/2016/SĐBS – 01 ngày 21/5/2018 để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Th và bà G phải chịu 8.908.000 (*Tám triệu chín trăm lẻ tám nghìn*) đồng, án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Phương Đông tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.763.000 (*Ba triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn*) đồng, theo biên lai thu tiền số: TU/2017/0007453 ngày 29/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An G;
- VKS.ND huyện Tịnh Biên;
- THA.DS huyện Tịnh Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Khánh

